

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 30/2021/HSST
Ngày: 19/7/2021.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế;

Ông Lê Bá Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Yến.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên
tòa:*** Ông Lê Huy Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành xét xử sơ
thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2021/HSST ngày 29/3/2021 theo Quyết định
đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS ngày 29/4/2021 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1996.

Nơi ĐKKHTT: Xóm 1, xã Diên T, huyện Diên C, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc:
Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đ
Q và bà Cao Thị L; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2020 đến nay. Hiện đang bị
tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh ngày
01/10/2002. Địa chỉ: tổ 4, phường Tân B, thành phố Tam Đ, tỉnh Ninh Bình.
(Vắng mặt).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 25 phút ngày 22/12/2020, tại quán nước của chị Đào Thị T,
sinh năm 1987 ở thôn Khương Tự, xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, tỉnh
Bắc Ninh (đối diện Cổng khu công nghiệp Thuận Thành III). Lực lượng công an

xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Trần Văn H đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 01/10/2002, trú tại: tổ 4, phường Tân Bình, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

Tang vật thu giữ gồm: Thu tại túi quần phía trước bên phải Đ đang mặc 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Đ khai nhận là ma túy đá vừa mua được của H với giá 300.000 đồng). Thu tại túi quần phía trước bên trái H đang mặc số tiền 300.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng), H khai đó là tiền vừa bán ma túy cho Đ; Ngoài ra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Master màu đen bên trong lắp sim 0343278007; Thu của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng bên trong có lắp sim 0355415728.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở (phòng trọ) của Trần Văn H tại thôn Tam Á, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của H.

Ngày 22/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã ra Quyết định trưng cầu giám định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định về khối lượng đối với gói ma túy đã thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 59 ngày 24/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu hồng có khối lượng 0,0853 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành các đối tượng khai nhận như sau:

Trần Văn H khai: Bị cáo thuê nhà trọ của chị Dương Thị Mai, sinh năm 1977 ở thôn Tam Á, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để tìm việc làm. Khoảng 14 giờ ngày 22/12/2020 khi H đang ở phòng trọ thì có hai người bạn đến chơi. Hai người này H mới nên chưa biết rõ tên tuổi, địa chỉ (một người khoảng 30 tuổi, một người khoảng 24 tuổi). Do H chưa có điện thoại di động nên người thanh niên khoảng 30 tuổi đã đưa cho H 01 chiếc điện thoại di động Master màu đen bên trong có lắp sim nhưng H không biết số điện thoại là bao nhiêu (sau này H biết số điện thoại là 0343278007) và bảo “Anh cho mày”. H đồng ý và cầm chiếc điện thoại. Sau đó người thanh niên này đưa cho H 01 túi nilon màu hồng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và bảo H: “có người gọi điện thoại đến thì em mang ra bán giúp anh, bán 300.000 đồng, anh chia cho 100.000 đồng”. Do bản thân H có sử dụng ma túy đá từ khoảng tháng 5/2019 nên H biết túi nilon đó là ma túy đá nhưng do không có tiền nên H đồng ý. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì có giọng nói của người đàn ông gọi điện (sau này

H biết người gọi điện mua ma túy là Đ và số điện thoại của Đ là 0355415728) đến số điện thoại 0343278007 của H và hỏi: “Có bán ma túy không” thì H trả lời “Có”. Đ này nói: “Anh mang ra quán nước cổng Khai Sơn bán cho em để em còn về”. H đồng ý rồi cầm gói ma túy đi bộ ra quán nước để bán cho Đ. Khi H đi thì hai người thanh niên này cũng về. Khi đến quán nước Đ hỏi H: “Có hàng không?”. H nhận ra là người thanh niên đã gọi điện đến hỏi mua ma túy nên H ngồi xuống ghế đối diện với Đ. H cầm gói ma túy đưa cho Đ, Đ cầm gói ma túy đút vào túi quần đang mặc và đưa cho H số tiền 300.000 đồng. H cầm tiền đút vào túi quần phía trước đang mặc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang

Nguyễn Văn Đ khai: Chiều ngày 22/12/2020, Đ ngồi uống nước tại quán nước đối diện với Cổng khu công nghiệp Thuận Thành 3 thì Đ nảy sinh ý định muốn sử dụng ma túy đá nên Đ đã hỏi một người thanh niên mới quen ngồi bên cạnh nhưng Đ không biết tên chỗ mua ma túy. Người thanh niên cho Đ số điện thoại 0343.278.007 để Đ liên lạc hỏi mua ma túy. Đ dùng điện thoại của mình gọi đến thì có người thanh niên nghe máy (sau khi bị bắt Đ biết tên là H). Đ hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá, H đồng ý bán. Đ hẹn H đến quán nước giao ma túy cho Đ. Khoảng 15 phút sau thì H đi bộ đến quán nước và đưa gói ma túy đưa cho Đ, Đ cầm gói ma túy đút vào túi quần đang mặc và đưa cho H số tiền 300.000 đồng. H cầm tiền đút vào túi quần phía trước đang mặc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS, ngày 29/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Trần Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Trần Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên toà hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 24 đến 26 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 05 đến 07 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để tịch thu tiêu hủy tang vật còn lại sau giám định; Tịch thu sung công tài sản theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ:

Hồi 16 giờ 25 phút ngày 22/12/2020, tại quán nước của chị Đào Thị T, sinh năm 1987 ở thôn Khương Tự, xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (đối diện Công khu công nghiệp Thuận Thành III). Công an xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Trần Văn H có hành vi bán trái phép chất ma túy, loại ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Văn Đ có trọng lượng theo kết luận giám định là 0,0853gam với giá 300.000 đồng với mục đích thu lợi. Do vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Ngoài ra còn gián tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Chính vì vậy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo tuổi đời còn trẻ, xuất thân từ gia đình con em lao động, bản thân chưa có tiền án, tiền sự nhưng chỉ vì ham chơi đua đòi, không chịu làm ăn chân chính, dẫn đến phạm vào tội nghiêm trọng nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; **bà nội bị cáo có là người có công với cách mạng được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến** nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự để phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

[3] Liên quan trong vụ án có Nguyễn Văn Đ là người mua ma túy của H để sử dụng. Khi bị lực lượng Công an bắt quả tang, Đ đang có hành vi tang trữ

trái phép 0,0853 gam ma túy Methamphetamin. Tuy nhiên do Đ chưa bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa bị kết án về các tội ma túy. Khối lượng ma túy Đ tàng trữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Thuận Thành đã ra quyết định xử phạt hành chính (hình thức phạt tiền với mức phạt 1.500.000 đồng) đối với Đ là phù hợp

Đối với hai người thanh niên theo bị cáo khai là cho bị cáo điện thoại và nhờ bị cáo đi bán ma túy ngày 22/12/2020. Tuy nhiên bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này và ngoài lời khai của mình thì bị cáo không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với số điện thoại 0343278007, quá trình điều tra xác định đăng ký thuê bao là Nguyễn Văn Thắng, sinh năm 1975 trú tại thôn Lũng Khê, xã Thanh Khương, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương và được địa phương cung cấp, gia đình anh Thắng đã chuyển nhà đi khỏi địa phương năm năm 2018 đến nay không biết ở đâu. Do vậy Cơ quan điều tra chưa xác định được anh Thắng có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Trần Văn H hay không. Cơ quan điều tra đã tách các tài liệu này ra để tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[4] Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý số vật chứng của vụ án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là có căn cứ. Cụ thể:

Đối với số lượng ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Master màu đen bên trong có lắp sim số 0343278007 và số tiền 300.000 đồng mà Cơ quan điều tra thu giữ của H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng bên trong có lắp sim 0355415728 thu giữ của Đ. Xét thấy liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại và số tiền 300.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Trần Văn H 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì thư có niêm phong dán kín, mép dán mặt sau có 03 dấu đỏ và chữ ký của giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Bên trong có chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định kèm theo bản kết luận số 59/KLGĐMT –PC09 ghi ngày 24/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh; 01 sim điện thoại số 0343278007; 01 sim điện thoại số 0355415728.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Master màu đen, số IMEI 1: 359366097760179, số IMEI 2: 359366097760187; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, mặt trước màu đen, mặt lưng màu trắng, cạnh viền màu xanh đã qua sử dụng, không còn bàn phím bấm, số IMEI 1: 868181010114329. IMEI 2: 868181010114329 và số tiền 300.000 đồng (01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 09/4/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành với Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Minh Thu